TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 53/2024/HS-ST Ngày 13-3-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đèo Văn Vĩnh;

2. Bà Thùng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1996, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản L, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lò Văn T1, sinh năm 1967; mẹ đẻ: Lù Thị K, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ; từ năm 2013, bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Hồ Thị N, sinh năm 1997; từ tháng 8/2019, bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị H, sinh năm 1988; từ tháng 3/2023, bị cáo chung sống như vợ chồng với Hồ Thị C (Hồ Thị L), sinh năm 1988; bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số: 36/2016/HSST, ngày 02/3/2016, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong Bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bỏ trốn nên bị truy nã và bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lý Văn C, sinh năm 1984, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hồng Ca, địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 08 giờ, ngày 19/02/2023, do muốn có Heroine để sử dụng nên Lý Văn C gọi điện cho Lò Văn T, C nhờ T đi mua hộ Heroine về để sử dụng và cho T sử dụng cùng. T đồng ý nên C điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-899.72, đi đến chở T đi tìm mua Heroine. Khi đi đến đầu bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, C dừng xe lại, đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và bảo T điều khiển xe đi mua Heroine còn C đứng ven đường đợi. Trên đường đi mua Heroine, T gặp Vàng Văn C1, sinh năm 1990, trú tại bản Hợp 1, xã Bản Lang và Lành Văn T2, sinh năm 1991, trú tại bản Lang 2, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ. Qua nói chuyện, T2 và C1 nhờ T mua hộ Heroine, T2 đưa cho T 100.000 đồng, C1 đưa cho T 100.000 đồng. Nhận tiền của T2 và C1 xong, T lấy điện thoại gọi điện cho Lò Thị Kim, sinh năm 1988, tên thường gọi là mẹ Nhật, trú tại bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ để hỏi mua Heroine. Kim hẹn T đến đoạn đường cạnh bờ suối ở khu vực bản Nà Cúng, xã Bản Lang để trao đổi. T điều khiển xe máy đi đến chỗ hẹn và mua được của Kim 03 gói Heroine, hết 300.000 đồng. Đến 08 giờ 00 phút, cùng ngày 19/02/2023, khi T điều khiển xe máy đi đến ngã ba thuộc bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ thì bị tổ Công tác Công an xã Bản Lang phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng đã thu giữ, gồm: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen, bên trong có 03 gói chất bột màu trắng, mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y52S, màu xanh than, màn hình cảm ứng, kèm theo 02 thẻ sim Viettel, số: 0862513328 và số: 0373793412; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-899.72, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 25 017005, mang tên Lý Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel ACE màu đen, viền máy nâu, kèm theo 01 thẻ sim Viettel, số: 0345237020. Lò Văn T khai nhận số chất bột màu trắng là Heroine do T đi mua hộ cho Lý Văn C, Lành Văn T2, Vàng Văn C1.

Tại bản Kết luận giám định số: 14/KL-GĐV, ngày 19/02/2023, của ông Tẩn Chỉn Phồng - Giám định viên theo vụ việc, kết luận: 03 gói chất

bột màu trắng dạng cục, đều được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, thu giữ của Lò Văn T, mỗi gói có khối lượng lần lượt là: 0,05 gam; 0,09 gam; 0,06 gam. Tổng khối lượng của cả 03 gói là: 0,2 gam.

Bản Kết luận giám định số: 201/KL-KTHS, ngày 22/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 03 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine).

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS, ngày 22 tháng 01 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các mảnh nilon và vỏ niêm phong. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y52S, màu xanh than, màn hình cảm ứng, kèm theo 02 thẻ sim Viettel, số: 0862513328 và số: 0373793412; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-899.72, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 25 017005, mang tên Lý Văn C, thu giữ của Lý Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel ACE màu đen, viền máy nâu, kèm theo 01 thẻ sim Viettel, số: 0345237020, thu giữ của bị cáo. Đối với toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra, được thu thập theo đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lò Văn T đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 19/02/2023, tại khu vực bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Bản Lang bắt quả tang Lò Văn T tàng trữ trái phép 03 gói chất ma túy, loại chất bột màu trắng dạng cục. Lò Văn T khai nhận, số chất bột màu trắng dạng cục đó là Heroine do T mua giúp Lý Văn C, Lành Văn T2 và Vàng Văn C1 để C, T2, C1 sử dụng và C cho T sử dụng cùng. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lò Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án:

Lý Văn C là người đã nhờ T mua hộ 100.000 đồng Heroine về để C sử dụng và cho T sử dụng cùng. Do T không có xe để đi nên C đã giao xe mô tô cho T để T đi mua Heroine. Việc T đồng ý mua giúp Heroine cho T2 và C1, C không biết và không được bàn bạc thống nhất gì nên C không phải

chịu trách nhiệm về tổng số Heroine T mua giúp C1 và T2. Theo lời khai của T, số Heroine mua được cho 03 người là 03 gói, mỗi gói trị giá 100.000 đồng, mỗi người được 01 gói, nên C chỉ phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine trị giá 100.000 đồng mà T mua giúp C. Căn cứ Kết luận giám định khối lượng thì khối lượng mỗi gói Heroine đều dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Lý Văn C không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên C không phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cơ quan Công an huyện Phong Thổ đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Lý Văn C về hành vi này theo quy định pháp luật.

Đối với Lành Văn T2 và Vàng Văn C1: Quá trình điều tra xác định, hiện tại, C1, T2, không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ hành vi nhờ mua hộ ma túy của C1, T2 trong vụ án này. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết nên Cơ quan điều tra xác minh, điều tra hành vi của C1, T2 sau.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng gần 08 giờ sáng, ngày 19/02/2023, T có gọi điện thoại cho Lò Thị Kim nhưng Kim chỉ thừa nhận trao đổi với T về việc T lấy lá chuối cho Kim cho cá ăn, do Kim đi làm nên Kim bảo T không cần lấy giúp. Trong ngày 19/02/2023, Kim không gặp T và không bán Heroine cho T. Tiến hành đối chất giữa T và Kim nhưng Kim không thừa nhận hành vi bán Heroine cho T. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ, tài liệu nào khác nên không có đủ căn cứ để xử lý đối với Kim trong vụ án này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo không chấp hành đúng nghĩa vụ cam đoan, đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị truy nã và bị bắt ngày 06/11/2023.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: Các mảnh nilon và vỏ niêm phong, là những vật do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y52S, màu xanh than, màn hình cảm ứng, kèm theo 02 thẻ sim Viettel, số: 0862513328 và số: 0373793412; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25B1-899.72, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 25 017005, mang tên Lý Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel ACE màu đen, viền máy nâu, kèm theo 01 thẻ sim Viettel, số: 0345237020. Đây đều là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lò Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T: 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 28/02/2023 (09 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 07 (Bảy) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06/11/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: Các mảnh nilon là vỏ gói Heroine và vỏ niêm phong.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y52S, màu xanh than, màn hình cảm ứng, kèm theo 02 thẻ sim Viettel, số: 0862513328 và số: 0373793412; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 25B1-899.72, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số: 25 017005, mang tên Lý Văn C, thu giữ của Lý Văn C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel ACE màu đen, viền máy nâu, kèm theo 01 thẻ sim Viettel, số: 0345237020, thu giữ của bị cáo.

(Các vật chứng khác hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh